TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-DS	*Long Hồ, ngày 13 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N**,** sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 193 khu dân cư khóm 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh L

Người đại diện theo ủy quyền của bà N là anh Huỳnh Phước T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 23/2 ấp B, xã H, huyện H, tỉnh L (Theo giấy ủy quyền ngày 27/12/2019)

1.2.Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1958

Bà Trần Thị B, sinh năm 1950

Cùng địa chỉ: Số 198/12 khu dân cư khóm 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Trần Văn H và bà Trần Thị B đồng ý trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh N số tiền vay gốc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Về án phí:

Bị đơn ông Trần Văn H và bà Trần Thị B tự nguyện nộp 750.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (Cụ thể tiền án phí được tính như sau: 30.000.000đồng x 2.5% = 750.000đồng. Do ông H và bà B là người cao tuổi, căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBNTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn cho ông H và bà B 50% tiền án phí, ông H và bà B

còn phải nộp 375.000đồng tiền án phí.

Hoàn trả lại nguyên đơn 750.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005480 ngày 02 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Công Bằng